CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG NAM ĐÌNH VŨ
Số: 2003.2026-BC /QĐ-NDV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- o0o ----

Hải phòng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung giá dịch vụ cảng biển tại
Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

- *Căn cứ vào Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023 của Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam; Luật số 140/2025/QU15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giá số 16/2023/QH15;*
- *Căn cứ Luật thuế Giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024;*
- *Căn cứ Quyết định số 2412.2025-BC/QĐ-NDV, Quyết định số 2025.08-BC /QĐ-NDV, Quyết định số 2025.06-BC /QĐ-NDV ngày 24/12/2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ về việc ban hành biểu phí và giá dịch vụ tại Cảng Nam Đình Vũ;*
- *Căn cứ các văn bản về giá hiện hành của Nhà nước;*
- *Xét đề nghị của phòng Thương Vụ.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành bổ sung phụ thu xếp dỡ hàng hóa theo biến động giá nhiên liệu.

- Mức phụ thu được áp dụng theo biến động của giá bán lẻ dầu DO 0.05S-II tại vùng I do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam công bố tại website: www.petrolimex.com.vn.
- Giá dầu DO được Cảng Nam Đình Vũ cập nhật vào thời điểm 08 giờ 00 phút hàng ngày để làm căn cứ xác định mức phụ thu.

1. Hàng container bao gồm hàng xuất nhập khẩu và nội địa:
   Phụ thu xếp dỡ container tác nghiệp Bãi <-> Ô tô theo biến động giá nhiên liệu tại Biểu 9 của QĐ số 2412.2025-BC/QĐ-NDV và Điều 1 của QĐ số 2025.08-BC /QĐ-NDV:

Đơn vị tính: Đồng/container

Stt	Giá dầu DO (Đồng/lít)	Mức phụ thu			
		Container hàng ≤ 20'	Container hàng ≥ 40'	Container rỗng ≤ 20'	Container rỗng ≥ 40'
1	≤ 23.000	0	0	0	0
2	23.000 - 26.000	50.000	60.000	35.000	50.000
3	26.001 - 29.000	100.000	120.000	70.000	100.000
4	29.001 - 32.000	150.000	180.000	105.000	150.000
5	32.001 - 35.000	200.000	240.000	140.000	200.000
6	35.001 - 38.000	250.000	300.000	175.000	250.000
7	38.001 - 41.000	300.000	360.000	210.000	300.000
8	41.001 - 44.000	350.000	420.000	245.000	350.000
9	44.001 - 47.000	400.000	480.000	280.000	400.000
10	47.001 - 50.000	450.000	540.000	315.000	450.000

2. Hàng ngoài container:
Phụ thu xếp dỡ hàng hóa theo biến động giá nhiên liệu đối với các loại hàng hóa quy định tại Biểu 1, Biểu 2 của Quyết định số 2025.06-BC /QĐ-NDV ngày 24/12/2025.
Tác nghiệp xếp dỡ áp dụng phụ thu:

- Tàu <-> Kho, Bãi cảng
- Kho, Bãi cảng <-> Ô tô, sà lan

Stt	Giá dầu DO (Đồng/lít)	Mức phụ thu
1	≤ 23.000	0
2	23.000 - 26.000	3% đơn giá xếp dỡ hiện hành
3	26.001 - 29.000	6% đơn giá xếp dỡ hiện hành
4	29.001 - 32.000	9% đơn giá xếp dỡ hiện hành
5	32.001 - 35.000	12% đơn giá xếp dỡ hiện hành
6	35.001 - 38.000	15% đơn giá xếp dỡ hiện hành
7	38.001 - 41.000	15% đơn giá xếp dỡ hiện hành
8	41.001 - 44.000	18% đơn giá xếp dỡ hiện hành
9	44.001 - 47.000	18% đơn giá xếp dỡ hiện hành
10	47.001 - 50.000	21% đơn giá xếp dỡ hiện hành

Điều 2: Giá dịch vụ tại Quyết định này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 25/03/2026.

Điều 4: Các ông (bà) trưởng, phó các phòng liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi ủy quyền để thực hiện. Trường hợp phát sinh các tác nghiệp, chủng loại hàng hóa không quy định trong Biểu giá dịch vụ này, đề nghị có ý kiến về phòng Thương vụ để báo cáo xin ý kiến Ban lãnh đạo trước khi thực hiện.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

GIÁM ĐỐC

Trần Việt Mạnh

Nơi nhận:

- *Như điều 4;*
- *Ban giám đốc (thay báo cáo)*
- *Lưu Hành Chính, Thương Vụ*